TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị M,** sinh năm 1988

HKTT/địa chỉ: Tổ I, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ I, khu F, phường V, tỉnh Quảng Ninh).

- Bị đơn: Anh **Phạm Phú H**, sinh năm 1985

HKTT: Thôn C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn C, xã V, tỉnh Hưng Yên).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Con chung của chị M, anh H):

- Cháu Phạm Quốc H1, sinh ngày 28/8/2007

Địa chỉ: HKTT/địa chỉ: Tổ I, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ I, khu F, phường V, tỉnh Quảng Ninh).

- Cháu Phạm Anh H2, sinh ngày 10/6/2012

HKTT: Thôn C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn C, xã V, tỉnh Hưng Yên).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phạm Quốc H1 và Phạm Anh H2 là chị Đặng Thị M (mẹ đẻ cháu).

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTNQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị M và anh Phạm Phú H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị M và Phạm Phú H đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M và anh H cùng xác nhận có hai con chung là cháu Phạm Quốc H1, sinh ngày 28/8/2007 và cháu Phạm Anh H2, sinh ngày 10/6/2012. Ly hôn, chị M và anh H thỏa thuận thống nhất: Chị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H1 và cháu H2 đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M và anh H thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung và đất ruộng nông nghiệp, công sức: Chị M và anh H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận để chị M chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số BTLU/24/0003095 ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Chị M đã nộp đủ án phí, trả lại chị M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND khu vực 4, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND trị trấn Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;
(ĐKKH số 47 ngày 16/11/2006- nay là xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thoa